

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên dự toán mua sắm: Cung cấp máy móc thiết bị, vật tư phục vụ in, cấp phát thẻ an ninh hàng không
- Tên gói thầu: Cung cấp máy móc thiết bị, vật tư phục vụ in, cấp phát thẻ an ninh hàng không.
- Địa điểm giao nhận hàng hóa: Cục Quản lý xuất nhập cảnh.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Mục tiêu của gói thầu: Cung cấp máy móc thiết bị, vật tư phục vụ in, cấp phát thẻ an ninh hàng không.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung

- Hàng hóa, thiết bị dự thầu phải mới 100%, chưa qua sử dụng, sản xuất từ năm 2024/2025 trở về sau có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.
- Hàng hóa phải có catalogue, tài liệu kỹ thuật về đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng theo đúng yêu cầu tại Mục 1.2.2 - Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể. Trường hợp trong catalogue, tài liệu kỹ thuật không đầy đủ thông số kỹ thuật, đặc tính, tiêu chuẩn chất lượng theo yêu cầu của E-HSMT hoặc bên mời thầu cần thiết xác minh thì nhà thầu phải cung cấp bản gốc các tài liệu của nhà sản xuất để chứng minh.
- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá theo quy định tại E-HSMT này.
- Nhà thầu cam kết sẽ cung cấp chứng nhận chất lượng (CQ), chứng nhận nguồn gốc xuất xứ (CO, đối với hàng hóa có xuất xứ nước ngoài) và các tài liệu hàng hóa liên quan khi giao hàng.
- Giao hàng tại nơi sử dụng; thời gian bảo hành kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu bàn giao thiết bị đưa vào sử dụng.
- Tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hoá:
 - + Bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa chào thầu với đầy đủ thông số kỹ thuật, xuất xứ, thương hiệu, mã hiệu, nhãn mác, nhà sản xuất và các thông tin khác theo mẫu được quy định trong mục này.
 - + Catalogue, tài liệu kỹ thuật về đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng theo đúng yêu cầu tại Mục 1.2.2 - Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể. Trường hợp trong catalogue hoặc tài liệu khác tương đương không đầy đủ thông số kỹ thuật, tính năng theo yêu cầu của E-HSMT thì phải có văn bản xác nhận thông số kỹ

thuật (phần còn thiếu) của nhà sản xuất.

Các tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa nếu sử dụng bằng tiếng nước ngoài phải kèm theo bản dịch tiếng Việt của cơ sở dịch thuật hợp pháp. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung bản dịch so với bản gốc và tính pháp lý của tài liệu này.

- Nhà thầu phải có bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa đề xuất cho gói thầu theo Mẫu sau:

**BẢNG TUYÊN BỐ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU KỸ THUẬT CỦA HÀNG HÓA
CHÀO THẦU**

STT	Danh mục hàng hóa ⁽¹⁾	Ký mã hiệu ⁽²⁾	Nhãn hiệu ⁽³⁾	Năm sản xuất ⁽⁴⁾	Xuất xứ (Quốc gia hoặc vùng lãnh thổ) ⁽⁵⁾	Hãng sản xuất ⁽⁶⁾	Thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu ⁽⁷⁾	Thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT ⁽⁸⁾	Tài liệu tham chiếu ⁽⁹⁾
									Về thông số kỹ thuật chi tiết: trang số ... (bảng số...), Catalogue, file xx.pdf,...;

Ghi chú:

(1): Nhà thầu ghi tên hàng hóa theo danh mục tại Mẫu số 01A Chương IV E-HSMT.

(2), (3), (4), (5), (6): Nhà thầu kê khai đầy đủ các thông tin về hàng hóa chào thầu tương ứng với các nội dung được yêu cầu trong EHSMT. Nhà thầu phải ghi thông tin cụ thể về hàng hóa đề xuất sử dụng cho gói thầu, chỉ được đề xuất 01 ký/mã hiệu cho mỗi loại hàng hóa, không được ghi “hoặc tương đương”.

(7): Nhà thầu kê khai đầy đủ các thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu tương ứng với các yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa tương ứng được quy định tại Chương V E-HSMT.

(8): Nhà thầu dẫn chiếu đầy đủ các yêu cầu về hàng hóa tại Chương V E-HSMT.

(9): Nhà thầu phải dẫn chứng tại trang nào, phần nào, mục nào, tài liệu nào của E-HSMT đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong HSMT, để bên mời thầu tham chiếu khi xem xét đánh giá HSDT. Trường hợp nhà thầu không trình bày đầy đủ thông tin theo yêu cầu nêu trên, Tổ chuyên gia có quyền không xem xét đề xuất của nhà thầu do không có thông tin, căn cứ, tài liệu để xem xét, đánh giá. Tổ chuyên gia có quyền kiểm chứng lại các nội dung do nhà thầu đề xuất trên website của nhà

sản xuất/đại lý phân phối được ủy quyền hợp lệ của nhà sản xuất để xem xét. Nếu Tổ chuyên gia không tìm thấy các thông tin về hàng hóa trên website hoặc có thông tin nhưng các thông tin này sai lệch về kỹ thuật so với tài liệu do nhà thầu cung cấp trong HSDT dẫn đến không đủ cơ sở để đánh giá tính đáp ứng kỹ thuật của hàng hóa dự thầu thì nhà thầu phải chấp nhận kết quả đánh giá của Tổ chuyên gia.

Trường hợp các thiết bị nhà thầu đề xuất không đầy đủ các yêu cầu nêu trên thì thiết bị đó sẽ được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.

Đối với bảng này, để thuận tiện cho quá trình đánh giá E-HSDT, trong E-HSDT Nhà thầu cần cung cấp các file định dạng .doc/docx/xls/xlsx để chứng minh tính đáp ứng của hàng hóa dự thầu với yêu cầu của HSMT.

Các tài liệu tham chiếu của hàng hóa chào thầu được đính kèm hồ sơ dự thầu nhà thầu phải ưu tiên tối đa sử dụng các file mềm tài liệu gốc là file có định dạng .pdf gốc (không sử dụng hoặc hạn chế tối đa sử dụng các file scan từ bản cứng/scan từ bản in) do vấn đề dung lượng và chất lượng hiển thị cũng như các hạn chế về tiếp cận nội dung rất khó khăn của bản scan từ bản cứng/scan từ bản in. **Trong tài liệu kỹ thuật/catalogue thiết bị phải đánh dấu (highlight) các nội dung về thông số kỹ thuật mà thiết bị đáp ứng các tiêu chí tương ứng theo yêu cầu tại Chương V E-HSMT.**

Nhà thầu đính kèm các tài liệu liên quan theo nguyên tắc: [Tên nhà thầu (có thể viết tắt)_Tên hãng (viết ngắn gọn)_Loại văn bản (catalog/CFS/ISO/Ủy quyền/GPNK...) Số của văn bản (nếu có) hoặc Số thứ tự của file (nếu có nhiều văn bản cùng chung các thông tin).

1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết

Bất kỳ nhãn hiệu, mã hiệu (nếu có) trong Bảng yêu cầu kỹ thuật cụ thể dưới đây chỉ dùng để minh họa cho các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật của hàng hóa yêu cầu.

Nội dung yêu cầu về thông số kỹ thuật của hàng hóa thuộc gói thầu là yêu cầu tối thiểu. Nhà thầu có thể chào thầu với hàng hóa có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn. Hàng hóa phải có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, nhãn hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp và phải đảm đáp ứng cầu về thông số kỹ thuật của E-HSMT.

TT	Thông số kỹ thuật tối thiểu	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy in thẻ (in 2 mặt thẻ) - Khả năng in: 1,2 mặt. Công nghệ in truyền nhiệt gián tiếp	Chiếc	2

	<ul style="list-style-type: none"> - Độ phân giải: 600 dpi. - Kết nối: USB, TCP/IP. - Tốc độ in: ≥ 16 giây/thẻ, ≥ 230 thẻ/ giờ (YMCK 1 mặt thẻ) - Bộ nhớ: ≥ 1 Gb. - Tiêu chuẩn thẻ: CR-80. - Bảo hành: ≥ 24 tháng. 		
2	Ruy băng mực dùng cho máy in thẻ Khả năng in: ≥ 750 mặt thẻ/cuộn <i>(Sử dụng được cho loại máy in chào thầu)</i>	Cuộn	65
3	Ruy băng clear Film dùng cho máy in thẻ Khả năng in: ≥ 1500 mặt thẻ/cuộn <i>(Sử dụng được cho loại máy in chào thầu)</i>	Cuộn	35
4	Ruy băng mực dùng cho máy in thẻ Khả năng in: ≥ 600 mặt thẻ/cuộn <i>(Sử dụng được cho loại máy in chào thầu)</i>	Cuộn	5
5	Ruy băng mực dùng cho máy in thẻ Nisca PR-C201 Khả năng in: ≥ 410 mặt thẻ/ cuộn	Cuộn	20
6	Ruy băng Film dùng cho máy in thẻ Nisca PR-C201 Khả năng in: ≥ 500 mặt/cuộn	Cuộn	10

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm thuế VAT 8%, chi phí vận chuyển, lắp đặt, chi phí bảo trì bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Hàng hóa mới 100%,có đầy đủ CO-CQ đối với hàng hóa nhập khẩu; có chứng nhận chất lượng, Chứng nhận xuất xưởng với hàng hóa SX trong nước.

- Nhà thầu có thể chào thầu hàng hoá có thông số đúng hoặc tương đương hoặc tốt hơn yêu cầu (tương đương được hiểu là đáp ứng toàn bộ các thông số kỹ thuật được nêu trên (Nhà thầu phải có thuyết minh, lập bảng so sánh và cung cấp tài liệu chứng minh tính tương đương), tốt hơn được hiểu là công nghệ ra sau và có những thông số kỹ thuật cao hơn so với các thông số kỹ thuật được yêu cầu và không có thông số nào thấp hơn (Nhà thầu phải có thuyết minh, lập bảng so sánh và cung cấp tài liệu chứng minh hàng hoá tốt hơn yêu cầu của E-HSMT)). Nhà thầu phải lập bảng liệt kê thông số kỹ thuật hàng hoá dự thầu trong đó có tuyên bố đáp ứng và nêu rõ tên tài liệu kỹ thuật, vị trí trên tài liệu kỹ thuật để tham chiếu chứng minh tính đáp ứng của hàng hoá chào thầu.

- Tên hãng sản xuất, model, ký mã hiệu của hàng hóa (nếu có) nêu trong E-HSMT chỉ mang tính chất tham khảo để Nhà thầu cung cấp hàng hoá có đặc tính thông số kỹ thuật và tính năng tương đương hoặc tốt hơn hàng hoá yêu cầu của E-HSMT.

- Tất cả hàng hoá do Nhà thầu chào theo danh mục nêu trên đều phải có tài liệu kỹ thuật kèm theo để phục vụ đánh giá thông số kỹ thuật hàng hoá do Nhà

thầu cung cấp nhằm chứng minh các đặc tính, thông số kỹ thuật chào thầu.

Mục 2. Bản vẽ: E-HSMT này không có bản vẽ kèm theo.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm: Trước khi lắp đặt các bên sẽ tiến hành nghiệm thu máy móc, thiết bị trước. Sau đó sẽ nghiệm thu chạy thử khi lắp đặt xong tại địa chỉ sử dụng.